TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2023/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 30 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 149, 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107 và 110 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 02/2023/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2023 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1989

  Chị Hoàng Diệp A, sinh năm 1990

Cùng nơi thường trú: Tổ 3, khu 4D, phường HH, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân : Anh Nguyễn Minh Đ và chị Hoàng Diệp A đăng ký kết hôn vào ngày 29/12/2015 tại Ủy ban nhân dân phường HH, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện , không bị ai ép buộc. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến tháng 01 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do cuộc sống chung không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm mặc dù anh Đ và chị Diệp A đã cố gắng khắc phục song không có kết quả dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Mâu thuẫn giữa hai anh chị đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không có kết quả. Đến nay, anh Đ và chị Diệp A đều xác định không còn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không tồn tại từ lâu. Vì vậy, anh Đ và chị Diệp A đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung : Quá trình chung sống anh Nguyễn Minh Đ và chị Hoàng Diệp A có 02 con chung là Nguyễn Thu N, sinh ngày 20/11/2016 và Nguyễn Minh T, sinh ngày 13/8/2020. Nay ly hôn, anh chị thống nhất chị Diệp

A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai con chung cho đến khi các con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/01 tháng/ 01 con chung. Tổng số tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)/01 tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01 năm 2023 cho đến khi các con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Minh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, vay nợ chung: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Hoàng Diệp A không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Đ và chị Diệp A không vay nợ chung đối với cơ quan, tổ chức cũng như của cá nhân nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Hoàng Diệp A tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Hoàng Diệp A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hoàng Diệp A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai con chung là Nguyễn Thu N, sinh ngày 20/11/2016 và Nguyễn Minh T, sinh ngày 13/8/2020 cho đến khi các con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/01 tháng/ 01 con chung. Tổng số tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)/01 tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01 năm 2023 cho đến khi các con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Minh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Hoàng Diệp A không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Đ và chị Diệp A không vay nợ chung đối với cơ quan, tổ chức cũng như của cá nhân nên Tòa án không đề cấp giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hoàng Diệp A tự nguyện chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị Diệp A đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0001313 ngày 05/01/2023 của Chi cục thi hành

án dân sự thành phố Hạ Long , tỉnh Quảng Ninh. Chị Diệp A đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- UBND phường HH, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu A